TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ	*Trà Vinh, ngày 25 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 07/2022/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Minh S, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Văn T, sinh năm 1964

2. Chị Trần Thị Ngọc D, sinh năm 1987

Địa chỉ: 20-34 Mureungdong-gil, Korea.

3. Anh Trần Minh H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khóm b, phường h, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Minh S và chị Nguyễn Thị Mỹ T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Minh S và chị Nguyễn Thị Mỹ T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Trần Minh P, sinh ngày 20/02/2013, chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Trần Minh S thống nhất giao con chung cho anh Trần Minh S được trực tiếp nuôi dưỡng .

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Toà án giải thích cho các đương sự biết về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng anh Trần Minh S không yêu cầu chị Nguyễn Thị Mỹ T phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Minh S và chị Nguyễn Thị Mỹ T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Anh Trần Minh S tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm do anh Trần Minh S đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0004380 ngày 22/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Anh Trần Minh S được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Do chị Nguyễn Thị Mỹ T rút toàn bộ yêu cầu phản tố nên được hoàn trả toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.750.000 đồng *(Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0004431 ngày 26/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã T, huyện C.
(Số 47/2012, quyển số 01/2011);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Thị Kim Châu